TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày: 19/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Bà Đinh Thanh Hoàn

- Thư ký phiên tòa: *Bà Đặng Thu Trang- Thư ký Tòa án.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T1;** tên gọi khác: không; sinh ngày 20/6/1989 tại Đầm Hà, Quảng Ninh; Nơi thường trú: khu 7, phường H1, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ1 và bà Hà Thị T2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 18/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 24 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bắt quả tang ngày 10/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Hoàng Như L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 09/6/2023, Lê Văn T1 đến quán nước chè ở khu vực đối diện bến xe khách Móng Cái để tìm mua ma túy "đá" sử dụng, Tại đây, T1 được một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho số điện thoại và hẹn ngày mai liên lạc lại. Đến khoảng 8 giờ ngày 10/6/2023, T1 gọi điện thoại cho người đàn ông trên hỏi mua 400.000đồng ma

túy "đá" thì người đàn ông hẹn T1 đến ngõ cạnh kho của hãng chuyển phát nhanh J&T ở xã H2, thành phố Móng Cái để giao dịch mua bán ma túy. T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 89N4-0255 đi đến nơi hẹn gặp và mua của người đàn ông 01 túi ma túy "đá" được gói trong vỏ bao thuốc lá với giá 400.000đồng. Sau khi mua, T1 cất vỏ bao thuốc lá đựng ma túy vào túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về đường Vạn Xuân thuộc thôn 9, xã H2, thành phố Móng Cái thì bị Tổ công tác của Công an xã H2 kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của T1: 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 89N4-0255.

Tại bản kết luận giám định số 799/KLGĐ ngày 19/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Lê Văn T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,249 gam (không phẩy hai bốn chín gam).

Bản Cáo trạng số 80/CT-VKSMC ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Lê Văn T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn T1 khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện

Người chứng kiến Hoàng Như L1 trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: anh được chứng kiến việc lực lượng Công an tiến hành kiểm tra đối với Lê Văn T1, yêu cầu T1 tự bỏ đồ đạc có trên người để kiểm tra. T1 tự lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ rồi mở ra thì bên trong có đựng 01 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng. T1 khai nhận túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma túy "đá" do T1 mua của 01 người đàn ông không quen biết với giá 400.000đồng để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong, 01 vỏ bao thuốc lá; 01 túi ni lon màu trắng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 89N4-0255.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng là người chứng kiến, thấy rằng người này đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 18 giờ 50 phút ngày 10/6/2023, tại đường Vạn Xuân thuộc thôn 9, xã H2, thành phố Móng Cái, Lê Văn T1 có hành vi cất giấu trái phép 0,249gam (không phẩy hai bốn chín gam) Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp quy định tại điểm *"c) Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị; bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen gắn sim số 0363.414.328 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 89N4-0255 là tài sản và phương tiện đi lại của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh gắn sim số 0336.135.150 thu giữ của Lê Văn T1 là công cụ để bị cáo sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định. Mặt trước phong bì ghi "Phòng kỹ thuật hình sự. Đội giám định. Số 799/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 799 ngày 19/6/2023 vụ: Lê Văn T1" là vật cấm tàng trữ; 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ, bên ngoài có in nhiều chữ nước ngoài và 01 sim điện thoại số 0336.135.150 không còn giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho T1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T1 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Văn T1 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định. Mặt trước phong bì ghi "Phòng kỹ thuật hình sự. Đội giám định. Số 799/KL-KTHS. Mẫu vật

hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 799 ngày 19/6/2023 vụ: Lê Văn T1"; 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ, bên ngoài có in nhiều chữ nước ngoài và 01 sim điện thoại số 0336.135.150

+ Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu xanh.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen gắn sim số 0363.414.328 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 89N4-0255

Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 108/2023/THA ngày 31/8/2023.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn T1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái;
- CCTHADS thành phố Móng Cái;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA thành phố Móng Cái;
- bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Giang **Đinh Thanh Hoàn** **Đỗ Thị Hương Lan**